



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

*Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2900324240 đăng ký lần đầu ngày
09/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 05/01/2017*

Địa chỉ : Số 32, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Thi, Thành phố Vinh,
tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

Điện thoại : 02383.844208 Fax: 02388.668118

Email : nawasco@gmail.com

Website : <http://www.nawasco.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Hoàng Văn Hải

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại: 02383.844208

Fax: 02388.668118

Nghệ An, tháng 07 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2900324240 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 09/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 05/01/2017

**ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	29.562.207 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch theo mệnh giá	295.622.070.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Trụ sở chính: Tầng 2&3, tòa nhà Machinco Building, số 444 Hoàng Hoa Thám, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04.3573 0200

Fax: 04.3577 1966

Website: www.apec.com.vn

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BCTC	:	Báo cáo tài chính
BKS	:	Ban kiểm soát
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
CTCP	:	Công ty cổ phần
DTT	:	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
ĐKGD	:	Đăng ký giao dịch
ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
HDQT	:	Hội đồng quản trị
HTK	:	Hàng tồn kho
KHKT	:	Kế hoạch kỹ thuật
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
UBND	:	Ủy ban nhân dân
XDCB	:	Xây dựng cơ bản

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty.....	7
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông.....	13
3.1	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 31/03/2017.....	13
3.2	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty.....	13
3.3	Cổ đông sáng lập	14
4.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty/tổ chức mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty/tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	14
5.	Hoạt động kinh doanh.....	14
6.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	15
7.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	16
8.	Chính sách đối với người lao động.....	17
9.	Chính sách cổ tức.....	18
10.	Tình hình tài chính.....	19
11.	Tình hình tài sản của Công ty	22
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	23
13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch	24
14.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	24
15.	Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan	26
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	26
1.	Danh sách	26
2.	Sơ yếu lý lịch	26
3.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	39

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN
Tên Tiếng Anh : NGHE AN WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt : NAWAS CO.,JSC
Trụ sở chính : Số 32, đường Phan Đăng Lưu, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Điện thoại : 0383.844.208 Fax: 0388.668.118
Website : <http://nawasco.com.vn/>
Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Bá Quý – Chủ tịch HĐQT
Ông Hoàng Văn Hải – Tổng Giám đốc
Vốn điều lệ đăng ký : 295.622.070.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp : 295.622.070.000 đồng
Ngày trở thành công ty đại chúng : 05/06/2017

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2900324240 đăng ký lần đầu ngày 09/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 05/01/2017, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (khai thác nước thô; sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất và các nhu cầu khác; sản xuất kinh doanh nước uống đóng chai)	3600 (Chính)
2	Hoạt động tư vấn thiết kế chuyên dụng (Tư vấn thiết kế, thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình cấp thoát nước)	7410
3	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí và công nghệ nhà máy sản xuất nước	4322
4	Hoạt động tư vấn quản lý (Lập dự án đầu tư, tư vấn đấu thầu và quản lý dự án công trình cấp thoát nước)	7020
5	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cấp thoát nước)	7110

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Xây dựng các công trình cấp thoát nước, hạ tầng kỹ thuật)	4290
7	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu chuyên ngành cấp thoát nước	2599
8	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chuyên ngành cấp thoát nước	4663

Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: NAW
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 29.562.207 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức ĐKGD: 7.816.640 cổ phiếu (chiếm 26,44% tổng số lượng cổ phiếu ĐKGD).

Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng được CBCNV mua ưu đãi theo thời gian cam kết tiếp tục làm tại CTCP và cổ phiếu bán cho cổ đông chiến lược theo quy định tại Khoản 2 Khoản 3 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần.

STT	Số cổ đông năm giữ CP hạn chế chuyển nhượng	Số CP hạn chế chuyển nhượng	Thời gian hạn chế chuyển nhượng (năm)	Thời gian bắt đầu hạn chế	Thời gian kết thúc hạn chế	Tỷ trọng/VĐL (%)
Cổ đông chiến lược						
1	Công ty cổ phần Mía đường Sông Con	5.902.540	05	05/01/2017	05/01/2022	19,97
CBCNV mua ưu đãi theo thời gian cam kết						
1	58 cổ đông	56.400	03	05/01/2017	05/01/2020	0,19
2	4 cổ đông	6.800	04	05/01/2017	05/01/2021	0,02
3	22 cổ đông	44.500	05	05/01/2017	05/01/2022	0,15
4	15 cổ đông	41.400	06	05/01/2017	05/01/2023	0,14
5	07 cổ đông	24.500	07	05/01/2017	05/01/2024	0,08
6	10 cổ đông	40.000	08	05/01/2017	05/01/2025	0,14
7	07 cổ đông	31.500	09	05/01/2017	05/01/2026	0,11
8	473 cổ đông	1.669.000	10	05/01/2017	05/01/2027	5,65

Tổng	597 cổ đông	7.816.640			26,44
-------------	--------------------	------------------	--	--	--------------

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam..

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 31/03/2017, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phiếu.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

1.2.1. Quá trình hình thành

Công ty TNHH Một thành viên cấp nước Nghệ An tiền thân là Nhà máy nước Vinh được thành lập từ năm 1957. Công ty ban đầu chỉ có một cơ sở sản xuất với công suất nhỏ để cung cấp nước sạch cho khu trung tâm Thành phố Vinh.

Ngày 15/03/1995, UBND tỉnh Nghệ An đã có quyết định số 590 UB/QĐ ngày 15/03/1995 về việc đổi tên Nhà máy nước Vinh thành Công ty Cấp nước Nghệ An, đồng thời giao nhiệm vụ mới cho Công ty mở rộng phạm vi hoạt động; tìm kiếm nguồn vốn đầu tư để mở rộng và nâng cấp hệ thống cấp nước tại thành phố Vinh và thị trấn, các huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Năm 1996, thực hiện chủ trương của UBND tỉnh Nghệ An về việc cấp nước cho thị trấn các huyện miền núi, Dự án cấp nước thị trấn 6 huyện Miền núi bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Hoàng gia Đan Mạch tài trợ. Dự án nhằm mục tiêu cung cấp nước sạch cho thị trấn các huyện gồm Đô Lương, Anh Sơn, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Tân Kỳ và Con Cuông với tổng công suất 6.500 m³/ngày đêm.

Năm 2001, Dự án hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng. Theo đó đã hình thành Xí nghiệp cấp nước các Thị trấn Miền núi, nay là Xí nghiệp cấp nước các Đô thị Miền Tây trực thuộc Công ty. Hiện tại, Xí nghiệp Cấp nước các Đô thị miền Tây đang vận hành và quản lý 9 hệ thống cấp nước thuộc vùng miền núi phía Tây tỉnh Nghệ An với tổng công suất hơn 10.000 m³/ngày đêm và tổng số lượng khách hàng dùng hơn 17.000 hộ.

Ngày 20/01/2006, theo Quyết định số 315/QĐ-UBND-ĐMDN của UBND tỉnh Nghệ An, trên cơ sở chuyển đổi hình thức sở hữu từ Công ty cấp nước Nghệ An sang Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An.

Ngày 12/2/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ra Quyết định số 5333/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Cấp nước Nghệ An.

Ngày 23/12/2015, Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An đã tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với tổng số cổ phiếu chào bán: 5.902.541 cổ phiếu, giá khởi điểm: 10.000 đồng/cổ phiếu. Kết quả như sau:

- + Tổng khối lượng bán được: 3.402.541 cổ phiếu
- + Giá đấu thành công bình quân: 18.902 đồng/cổ phiếu
- + Giá đấu thành công cao nhất: 28.000 đồng/cổ phiếu

+ Giá đầu thành công thấp nhất: 12.000 đồng/cổ phiếu

Ngày 15/01/2016, Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An tổ chức chào bán thỏa thuận phân cổ phiếu không bán hết do nhà đầu tư từ chối mua tại Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương với tổng số chào bán: 2.512.900 cổ phiếu, giá khởi điểm: 12.000 đồng/cổ phiếu. Kết quả như sau:

+ Tổng khối lượng bán được: 2.512.900 cổ phiếu

+ Giá đầu thành công bình quân: 14.141 đồng/cổ phiếu

+ Giá đầu thành công cao nhất: 14.500 đồng/cổ phiếu

+ Giá đầu thành công thấp nhất: 13.900 đồng/cổ phiếu

Ngày 05/01/2017, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900324240 thay đổi lần 4, chính thức hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ đăng ký là 295.622.070.000 đồng.

1.2.2. Quá trình phát triển

Với tiền thân Nhà máy nước Vinh công suất 1.200 m³/ngày đêm, mỗi năm chỉ cấp được 0,4 triệu m³ nước cung cấp cho các khu dân cư và công sở. Qua các thời kỳ, với sự hỗ trợ của các nước xã hội chủ nghĩa, nhà máy đã dần dần được mở rộng và nâng công suất. Đến nay, Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An đã đảm bảo cung cấp nước sạch để phục vụ nhân dân với phạm vi không chỉ cho thành phố Vinh mà còn cho các thị trấn, các huyện và các vùng phụ cận thành phố, đáp ứng thỏa mãn nhu cầu sinh hoạt, dịch vụ và sản xuất công nghiệp của phần lớn đô thị Tỉnh nhà.

Thông qua nguồn vốn vay ADB, ODA và vốn doanh nghiệp, Công ty Cấp nước Nghệ An đã đầu tư nâng cấp 2 nhà máy nước hiện đại, có công suất lớn. Nhà máy nước Hưng Vĩnh (sản xuất nước sạch trên dây chuyền, thiết bị hiện đại của Châu Âu) được khai thác và vận hành tối đa công suất 60.000 m³/ngày đêm, sản xuất và cấp nước 24/24h phục vụ nhân dân trên địa bàn thành phố Vinh. Nhà máy nước phụ cận Vinh công suất 20.000 m³/ngày đêm hỗ trợ tích cực trong cung cấp nước sạch cho địa bàn Thành phố Vinh và vùng lân cận. Là doanh nghiệp luôn mạnh dạn, tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, nhờ đó hỗ trợ rất thiết thực, hiệu quả trong hoạt động của Công ty, điển hình là đổi mới công tác quản lý, vận hành hệ thống quản lý Scanda bằng công nghệ cao với thiết bị máy tính hiện đại, giúp doanh nghiệp giám sát được áp lực nước trên toàn bộ mạng đường ống cấp nước, qua đó chủ động điều tiết, cung cấp kịp thời cho khách hàng trên địa bàn.

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Kể từ khi trở thành Công ty cổ phần cho đến nay, công ty chưa thực hiện tăng vốn dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty

Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty sau khi chuyển sang Công ty cổ phần bao gồm:

+ Hội đồng quản trị: 01 Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên HĐQT

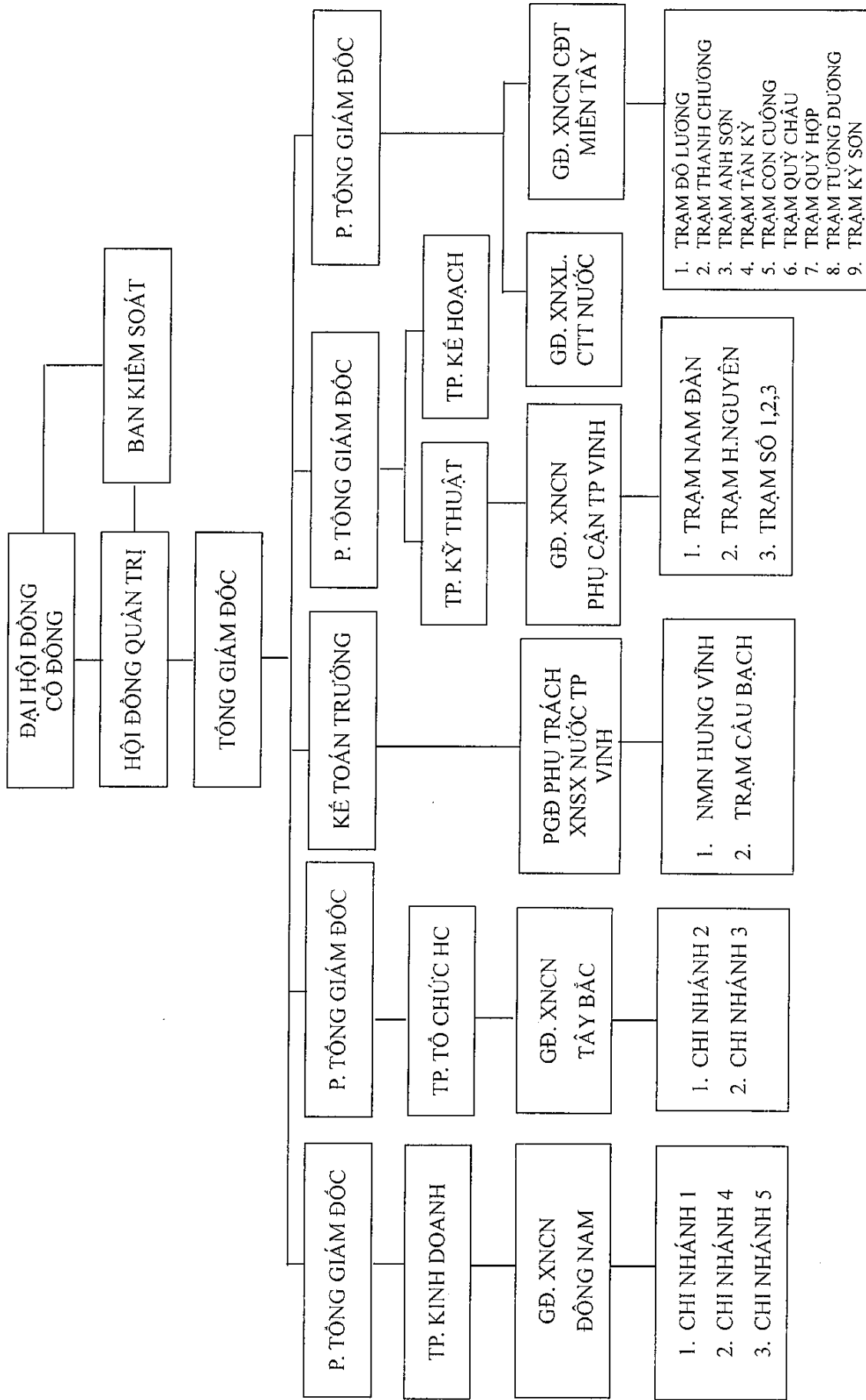
+ Ban kiểm soát: 01 Trưởng BKS và 02 thành viên BKS

+ Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc

+ 05 Phòng trực thuộc : - Phòng Tổ chức - Hành chính

- Phòng Kinh doanh
 - Phòng Kế hoạch
 - Phòng Kỹ thuật
 - Phòng Kế toán
- + 06 Xí nghiệp :
- Xí nghiệp DVCN Tây Bắc Thành phố Vinh
 - Xí nghiệp DVCN Đông Nam Thành phố Vinh
 - Xí nghiệp xây lắp chống thất thoát nước
 - Xí nghiệp cấp nước vùng phụ cận thành phố Vinh, quản lý 05 trạm trực thuộc (bao gồm: Trạm dịch vụ cấp nước số 1, số 2, số 3; Trạm cấp nước Nam Đàn; Trạm cấp nước Hưng Nguyên)
 - Xí nghiệp sản xuất nước thành phố Vinh (bao gồm: Nhà máy nước Hưng Vĩnh; Trạm cấp nước cầu Bạch)
 - Xí nghiệp cấp nước các đô thị miền Tây, quản lý 09 trạm cấp nước trực thuộc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN



a. Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ; bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể công ty cổ phần và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

b. Hội đồng quản trị:

Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty cổ phần do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty cổ phần quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty cổ phần, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty cổ phần. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và điều lệ công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị
- Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

c. Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Giám đốc.

d. Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc là những người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Tổng giám đốc:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị.

e. Kế toán trưởng

Kế toán trưởng là người được bổ nhiệm đứng đầu bộ phận kế toán có nghĩa vụ đảm bảo, chỉ đạo chung, tham mưu chính cho Ban Tổng giám đốc về tài chính và các chiến lược tài chính, kế toán cho doanh nghiệp. Kế toán trưởng là người hướng dẫn, chỉ đạo, rà soát, điều chỉnh những công việc mà các kế toán viên đã làm sao cho hợp lý nhất.

f. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc:

Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban, đơn vị trực thuộc cơ bản hoạt động theo mô hình hiện tại, tuy nhiên khi thay đổi cơ cấu tổ chức chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban đơn vị trực thuộc sẽ được thay đổi cho phù hợp với nhiệm vụ.

Phòng Tổ Chức - Hành chính

- Lập kế hoạch tổ chức bộ máy, tổ chức tuyển dụng, sắp xếp nhân lực, đào tạo nhân lực (đào tạo nội bộ), tổ chức thi tuyển nâng bậc, quản lý hồ sơ lý lịch, làm thống kê báo cáo, xây dựng quy chế nội bộ về Lao động, tiền lương.... theo sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc Công ty.
- Giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động: chế độ hưu trí, tử tuất, thai sản, ốm đau, dưỡng sức và phục hồi sức khỏe, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được kịp thời và đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội.
- Phối hợp với các đoàn thể quần chúng tổ chức phong trào thi đua, các đợt học tập thời sự, chính trị, chính sách, văn hoá, ngoại ngữ để nâng nghiệp vụ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ đồng thời tổng hợp, đánh giá kết quả Thi đua - Khen thưởng - Kỷ luật trong toàn Công ty.
- Tiếp nhận thông tin và hướng dẫn khách hàng làm thủ tục lắp đặt sử dụng nước máy trên địa bàn.

Phòng Kinh doanh

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc về quản lý khách hàng và kết quả khối lượng sản phẩm
- Quản lý đội thu ngân tại địa bàn thành phố Vinh, với tiêu chí; thu đúng, thu đủ, thu kịp thời sản phẩm nước sạch đã tiêu thụ hàng tháng.
- Cung cấp số liệu về tình hình tiêu thụ nước sạch, thống kê khách hàng làm cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức SXKD, đảm bảo nguồn tài chính cho Công ty phát triển SXKD.
- Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra giám sát khách hàng sử dụng nước.

- Rà soát chuyển đổi mục đích sử dụng nước của khách hàng

Phòng Kế hoạch

- Xây dựng, tổng hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
- Tham mưu Tổng Giám đốc Công ty về đầu tư, phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển các trạm, nhà máy.
- Nghiên cứu cải tiến công nghệ đang sản xuất để nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm; Quản lý các định mức kỹ thuật.

Phòng Kỹ thuật

- Quản lý kỹ thuật hệ thống cấp nước, các công trình XD/CB liên quan thuộc thẩm quyền Công ty quản lý; thực hiện các công tác tư vấn thiết kế, giám sát, thẩm định các công trình cấp, thoát nước trong và ngoài tỉnh.
- Quản lý kỹ thuật mạng lưới cấp nước, máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thi công, lắp đặt, cải tạo các công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Vinh.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty về chế độ vận hành của trạm bơm cấp 2 và các trạm bơm tăng áp. Trực tiếp điều hành lưu lượng, áp lực theo chế độ được Tổng Giám đốc duyệt.

Phòng Kế toán

- Hạch toán công tác thống kê kế toán trong toàn đơn vị, quản lý tài chính, tài sản, vật tư tiền vốn của nhà nước cũng như của Công ty đảm bảo đúng chế độ của nhà nước.
- Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính đúng chế độ chính sách và pháp luật của nhà nước, đảm bảo hài hoà 3 lợi ích (nhà nước, doanh nghiệp, người lao động).
- Lập kế hoạch tổ chức thực hiện công tác thống kê, kế toán tại phòng và các đơn vị phụ thuộc. Đảm bảo nguồn tài chính cho Công ty phát triển SXKD và thực hiện các kế hoạch tái đầu tư mở rộng sản xuất.
- Thực hiện các chế độ nộp ngân sách, trích nộp các khoản bảo hiểm cũng như tiền lương, tiền thưởng, chế độ ngày lễ, ngày tết, chế độ ốm đau, thai sản của người lao động đầy đủ, kịp thời.

Các xí nghiệp thuộc Công ty

- Sản xuất cấp nước sạch, phục vụ đời sống nhân dân và các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ quan, trường học... Quản lý, ghi khối lượng tiêu thụ nước của khách hàng bao gồm các hộ cơ quan và dân cư đóng trên địa bàn chi nhánh quản lý. Lắp đặt, cải tạo, sửa chữa toàn bộ hệ thống ống cấp 3, ống nhánh và đồng hồ đo nước trên địa bàn các phường, xã.
- Khảo sát, thiết kế và lập hồ sơ quyết toán (theo đơn giá, định mức của cấp có thẩm quyền phê duyệt và ban hành). Thi công lắp đặt đầu nối mới cho khách hàng, lập biên bản nghiệm thu lắp đặt có xác nhận của khách hàng.
- Phối hợp với phòng Kỹ thuật quản lý các tuyến ống cấp 1, cấp 2 như: phát hiện rò rỉ, sự cố... các hiện tượng vi phạm quy chế quản lý mạng báo cáo công ty kịp thời để xử lý, giám sát, sử dụng nước các hạng cứu hoả thuộc địa bàn chi nhánh quản lý.

- Vận hành hệ thống các máy móc, thiết bị Nhà máy. Xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất hạ tầng, máy móc thiết bị Nhà máy và các trạm sản xuất, trên cơ sở phê duyệt của Phòng Kỹ thuật và Lãnh đạo Công ty.

- Thừa uỷ quyền của Tổng Giám đốc Công ty tham gia đấu thầu các công trình, ký kết hợp đồng và thi công lắp đặt các công trình xây dựng, giao thông, thuỷ lợi, cấp thoát nước, điện năng.

Chi nhánh và các trạm cấp nước

- Sản xuất cấp nước sạch, phục vụ đời sống nhân dân và các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ quan, trường học...

- Quản lý, ghi khối lượng tiêu thụ nước của khách hàng bao gồm các hộ cơ quan và dân cư đóng trên địa bàn chi nhánh quản lý.

- Vận hành hệ thống các máy móc, thiết bị Nhà máy.

- Lắp đặt, cải tạo, sửa chữa toàn bộ hệ thống ống cấp 3, ống nhánh và đồng hồ đo nước trên địa bàn các phường, xã.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông

3.1 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 31/03/2017

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 31/03/2017

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	679	29.562.207	100%
	Tổ chức	02	26.412.166	89,34
	Cá nhân	677	3.150.041	10,66
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	679	29.562.207	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Cấp nước Nghệ An chốt tại ngày 31/03/2017)

3.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

Bảng 2: Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/03/2017

TT	Cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Địa chỉ	CP phổ thông	Tỷ lệ sở hữu %
1	UBND tỉnh Nghệ An		Số 3 Trường Thi, Tp.	15.076.726	51,00

			Vinh, Nghệ An		
2	Công ty cổ phần Mía đường Sông Con	2900324917	Khối 5 - TT Tân Kỳ - Huyện Tân Kỳ - Nghệ An	11.335.440	38,34
Tổng cộng				26.412.166	89,34

(Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Cấp nước Nghệ An chốt tại ngày 31/03/2017)

3.3 Cổ đông sáng lập

Công ty không có cổ đông sáng lập.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty/tổ chức mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty/tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

4.1 Danh sách Công ty mẹ và Công ty/tổ chức nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An

Tổ chức nắm giữ quyền kiểm soát, cổ phần chi phối đối với CTCP Cấp nước Nghệ An: UBND tỉnh Nghệ An

Địa chỉ: Số 3 Trường Thi, Tp. Vinh, Nghệ An

Điện thoại: 0238 3844 522

Số lượng cổ phiếu UBND tỉnh Nghệ An sở hữu tại Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An là 15.076.726 cổ phiếu, tương ứng với 51,0% vốn điều lệ

4.2 Danh sách Công ty mà Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

5. Hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty gồm: Khai thác, xử lý và cung cấp nước. (Khai thác nước thô; sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, ...)

Công ty CP Cấp nước Nghệ An hiện đang quản lý 13 nhà máy, hệ thống cấp nước trên địa bàn tỉnh với tổng công suất 100.000m³/ngày. Trong đó, Nhà máy nước Hưng Vĩnh – (TP. Vinh) công suất 60.000 m³/ngày, Trạm cấp nước Cầu Bạch công suất 20.000 m³/ngày; cùng với đó là các trạm cấp nước ở các huyện Thanh Chương, Đô Lương, Tân Kỳ, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Anh Sơn, Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn, Nam Đàn, Hưng Nguyên.

Trong 4 tháng đầu năm 2017, tổng sản lượng nước tiêu thụ đạt gần 7,1 triệu m³, trong đó tại địa bàn TP. Vinh tiêu thụ hơn 5,1 triệu m³, địa bàn miền Tây tiêu thụ hơn 1 triệu m³... Với mục tiêu vận hành an toàn hệ thống cấp nước, đảm bảo cấp nước liên tục, ổn định, cấp

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

nước an toàn, chất lượng và nâng cao tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn, thời gian qua Công ty CP Cấp nước Nghệ An được các cấp, ngành đánh giá cao, đặc biệt là ngày càng có thêm nhiều khách hàng sử dụng nước sạch. Chỉ trong 4 tháng, Công ty có thêm 2.000 khách hàng, nâng tổng số khách hàng lên gần 110.000. Hiện tại Công ty đang áp dụng giá tiêu thụ nước sạch theo Quyết định 37/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc quy định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Công ty cũng nhận các hợp đồng xây dựng chuyên dụng ngành nước bao gồm các hợp đồng đấu thầu, xây lắp công trình kỹ thuật về cấp nước và vệ sinh môi trường; thiết kế công trình hạ tầng ngành nước. Năm 2016, Công ty gặp khó khăn về nguồn vốn đầu tư cải tạo, phát triển hệ thống cấp nước và giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao. Đặc biệt là từ 01/06/2016 chi phí trả cho nguồn nước thô và chi phí cho công tác đấu nối phát triển khách hàng, chi phí thay thế đồng hồ miễn phí lớn.

Bằng việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng công nghệ xử lý nước ngầm bằng phương pháp lọc áp lực kín tự rửa và xử lý nước bằng công nghệ bể lắng Lamén cũng như việc nâng cao công tác quản lý, Công ty đã cắt giảm được nhiều chi phí liên quan. Đồng thời Công ty tiến hành giảm chi phí thông qua việc giảm tỷ lệ thất thoát hàng năm. Ước tính với mỗi 1% thất thoát công ty giảm được, lợi nhuận tăng trung bình khoảng 8,6%.

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

**Bảng 7: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2015 và giai đoạn
01/01/2016 – 04/01/2017**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017	Tăng/ Giảm (*) (%)
1. Tổng giá trị tài sản	781.998.135.867	796.371.211.783	-
2. Vốn chủ sở hữu	254.376.867.922	373.859.834.901	-
3. Doanh thu thuần	172.595.013.000	184.062.275.346	-
4. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.192.077.522	2.775.251.636	-
5. Lợi nhuận khác	139.774.574	(35.487.340)	-
6. Lợi nhuận trước thuế	4.331.852.096	2.739.764.296	-
7. Lợi nhuận sau thuế	3.378.599.710	2.112.709.448	-
8. Giá trị sổ sách	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

() Do thời gian giữa 2 giai đoạn không đồng nhất nên không so sánh.*

Ý kiến của đơn vị kiểm toán tại BCTC giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Đơn vị kiểm toán được bổ nhiệm làm kiểm toán sau ngày 04/01/2017, do đó, đơn vị kiểm toán không thể chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho, công cụ dụng cụ xuất dung, tài sản cố định, công trình xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm kết thúc niên độ. Đơn vị kiểm toán cũng không thực hiện được thủ tục thay thế, vì vậy, đơn vị không thể khẳng định được số lượng và tình trạng của các khoản mục nêu trên tại thời điểm 04/01/2017. Do đó, đơn vị kiểm toán không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục này hay không.

Tại ngày 04/01/2017, một phần số dư các khoản công nợ phải thu ngắn hạn, phải trả ngắn hạn chưa được đối chiếu, xác nhận tương ứng tỷ lệ 17,18% và 34,95%. Đơn vị kiểm toán cũng không thực hiện được thủ tục thay thế, vì vậy không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục này hay không.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

Tại thời điểm 04/01/2017 UBND tỉnh Nghệ An chưa phê duyệt số phải thu, phải nộp liên quan đến cổ phần hóa.

Đơn vị kiểm toán lưu ý người đọc đến thuyết minh 9 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty tạm tăng tài sản là Dự án cấp nước vùng phụ cận Thành phố Vinh theo Báo cáo dự án hoàn thành đã được kiểm toán nhưng chưa có thẩm định của Sở tài chính và phê duyệt quyết toán của UBND tỉnh Nghệ An, nguyên giá tạm tăng là 387.030.927.063 đồng. Nguyên giá tài sản này có thể thay đổi sau khi có Quyết định phê duyệt dự án hoàn thành của UBND tỉnh Nghệ An.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Ngành cấp thoát nước tại Việt Nam có sự phân chia về địa bàn hoạt động rõ rệt, do đó doanh nghiệp thuộc địa phương nào sẽ là nhà cung cấp chính cho địa phương đó. Việc này cũng liên quan đến nguồn nước, giá thành vận chuyển, đặc thù dân cư sinh sống. Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An là đơn vị chủ yếu hoạt động ở địa bàn tỉnh Nghệ An và là đơn vị chiếm thị phần chủ yếu tại đây.

Cùng với sự phát triển chung về kinh tế, xã hội tỉnh Nghệ An đối với những lợi thế kinh doanh sẵn có, Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An tiếp tục vững vàng là một trong những đơn vị dẫn đầu ngành cấp thoát nước tại Nghệ An và có thể vươn xa hơn một số địa phương lân cận.

Công ty hiện đang hoạt động kinh doanh trong ngành cấp nước, địa bàn hoạt động của Công ty có lượng khách hàng lớn và ổn định. Ngoài ra, Tỉnh Nghệ An trong những năm gần

đây đã thu hút được nhiều nhà đầu tư với nhiều dự án lớn đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, khu đô thị, dịch vụ ... tập trung nhất là tại thành phố Vinh do đó nhu cầu cấp nước ngày càng tăng mạnh gồm: Tổ hợp Khu công nghiệp - Đô thị và dịch vụ Nghệ An của Tổng Công ty BECAMEX (Bình Dương); Nhà máy sản xuất tôn Hoa Sen của Tập đoàn Hoa Sen; Tổ hợp sản xuất thực phẩm của Tập đoàn Masan; Dự án mở rộng nhà máy Bia Hà Nội - Nghệ An lên 100 triệu lít/năm; Dự án mở rộng Bệnh viện Đa khoa Tỉnh (giai đoạn 2); Dự án Nhà máy sản xuất thực phẩm của nhà đầu tư Thái Lan; Dự án Khu liên hợp công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP tại Nghệ An (Tổ hợp VSIP 7) do Công ty Liên doanh TNHH Khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore tại làm chủ đầu tư Nghệ An... cần tiêu thụ khối lượng lớn nước sạch.

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Tỉnh Nghệ An đã thu hút được nhiều dự án lớn đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, khu đô thị, dịch vụ ... tập trung nhất là tại thành phố Vinh do đó nhu cầu cấp nước ngày càng tăng mạnh gồm: Tổ hợp Khu công nghiệp - Đô thị và dịch vụ Nghệ An của Tổng Công ty BECAMEX (Bình Dương); Nhà máy sản xuất tôn Hoa Sen của Tập đoàn Hoa Sen; Tổ hợp sản xuất thực phẩm của Tập đoàn Masan; Dự án mở rộng nhà máy Bia Hà Nội - Nghệ An lên 100 triệu lít/năm; Dự án mở rộng Bệnh viện Đa khoa Tỉnh (giai đoạn 2); Dự án Nhà máy sản xuất thực phẩm của nhà đầu tư Thái Lan; Dự án Khu liên hợp công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP tại Nghệ An (Tổ hợp VSIP 7) do Công ty Liên doanh TNHH Khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore tại làm chủ đầu tư Nghệ An... Bên cạnh đó, đời sống nhân dân sống tập trung tại các đô thị đã có những cải thiện rõ rệt, đòi hỏi nhu cầu cấp nước ngày càng tăng lên, tuy nhiên Hệ thống cấp nước hiện nay cho các đô thị này lại khá hạn chế do chưa được đầu tư hoặc chưa có mạng đường ống truyền tải và phân phối nước bao phủ đến khu vực dân cư và khu đô thị.

Công ty CP Cấp nước Nghệ An hiện quản lý 13 nhà máy, hệ thống cấp nước trên địa bàn tỉnh với tổng công suất 100.000m³/ngày; trong đó có Nhà máy nước Hưng Vĩnh – TP Vinh công suất 60.000 m³/ngày, Nhà máy nước vùng phụ cận Vinh công suất 20.000 m³/ngày, cùng với đó là các trạm cấp nước ở các huyện Thanh Chương, Đô Lương, Tân Kỳ, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Anh Sơn, Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn, Nam Đàn, Hưng Nguyên.

Với việc nỗ lực đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước sạch cho khách hàng, năm 2016, Công ty CP Cấp nước Nghệ An đã tiêu thụ gần 22,1 triệu m³ nước sạch và tổng doanh thu hơn 184 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước hơn 8,7 tỷ đồng... Công tác chăm lo đời sống, chế độ chính sách cho người lao động được quan tâm và thu nhập bình quân của mỗi lao động đạt 6,2 triệu đồng/tháng. Các hoạt động an sinh xã hội được công ty tham gia tích cực.

8. Chính sách đối với người lao động

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/03/2017 là 623 người.

Bảng 8: Cơ cấu lao động công ty tính đến thời điểm ngày 31/03/2017

STT	Cơ cấu lao động theo trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Lao động có trình độ Đại học và trên Đại học	242	38,84
2	Lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp	294	47,19
3	Lao động đã được đào tạo qua các trường công nhân, kỹ thuật dạy nghề	80	12,84
4	Số lao động chưa qua đào tạo	7	1,12
STT	Cơ cấu lao động theo giới tính	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Nam	332	53,29
2	Nữ	291	46,71
	Tổng số lao động	623	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An)

Thu nhập bình quân người lao động năm 2016 là: 6.200.000 đồng/tháng/người

Chính sách đối với người lao động:

- + Chính sách phúc lợi: Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh, kết quả kinh doanh thực tế của, dựa trên mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp nhằm khích lệ người lao động, đồng thời đảm bảo đời sống của cán bộ công nhân viên.. Người lao động được hưởng BHXH, BHYT, BHTN theo chế độ chính sách Nhà nước.
- + Quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và viên chức quản lý Công ty xây dựng căn cứ theo đúng hướng dẫn của Thông tư và luật lao động do Chính phủ ban hành
- + Thời gian làm việc: 7,5 giờ /1 ngày, 7 ngày /1 tuần. Một năm được hưởng đủ số ngày phép theo quy định của pháp luật. Chế độ ốm đau, thai sản và các chế độ khác của người lao động được giải quyết kịp thời đầy đủ. Không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.
- + Thực hiện trang cấp BHLĐ, huấn luyện ATLĐ theo đúng định kỳ; công tác vệ sinh, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ thường xuyên được chú trọng. Thực hiện tốt chế độ nâng lương, nâng bậc, chế độ nghỉ phép hàng năm theo đúng quy định
- + Chính sách đào tạo: Hàng năm công ty tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn để bổ sung kiến thức cho cán bộ công nhân viên về nghiệp vụ.

9. Chính sách cổ tức

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông nếu kết quả hoạt động kinh doanh có lãi và sau khi Công ty hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật. Cổ đông sẽ được chia cổ tức tương ứng với phần góp vốn và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh của Công ty. Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của HĐQT, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Ngày 05/01/2017, Công ty mới hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, do đó các

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

năm trước không thực hiện chi trả cổ tức. Công ty dự kiến bắt đầu thực hiện việc chi trả cổ tức từ năm 2017, dự kiến mức chi trả cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt 70% mức lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính kiểm toán

10. Tình hình tài chính

10.1 Các chỉ tiêu cơ bản

- Trích khấu hao TSCĐ

TSCĐ thuộc nhóm 2 – Tài sản thuộc vốn kinh doanh của Công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng hữu ích. Thời gian sử dụng ước tính cho mục đích tính toán này như sau:

Tài sản	Thời gian trích khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 20 năm
Máy móc, thiết bị	05 - 10 năm
Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	03 – 06 năm
Quyền sử dụng đất	50 năm

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn. Hiện tại công ty không có nợ quá hạn trên 1 năm.

- Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng quy định của pháp luật về nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, Công ty không có khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước nào quá hạn.

Bảng 9: Chi tiết các khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	04/01/2017
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa	602.987.737	0
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	233.534.980	- 26.559.354
3	Thuế thu nhập cá nhân	27.041.453	108.799.452
4	Thuế tài nguyên	- 22.228.898	- 8.818.958
5	Thuế nhà đất	-	10.706.000
6	Các loại thuế khác	15.460.608.674	13.760.608.674
7	Phí, lệ phí	302.237.978	394.327.490
	<i>Trong đó:</i>		
	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	22.228.898	35.378.312
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16.626.410.822	14.274.441.616

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

- Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo đúng quy định trong Điều lệ và Luật định liên quan.

Bảng 10: Chi tiết số dư các Quỹ đã trích lập*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	04/01/2017
1	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	2.991.024.333	1.303.626.681
2	Trích quỹ Đầu tư và phát triển	2.313.562.790	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

- Tổng dư nợ vay**Bảng 11: Chi tiết số dư các khoản vay***Đơn vị tính: Đồng*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	04/01/2017
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21.958.623.554	24.271.945.555
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	361.848.457.598	337.576.512.043

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

Các khoản vay ngắn hạn và dài hạn phục vụ cho 2 dự án của Công ty là Dự án cấp nước vùng phụ cận Thành phố Vinh và Dự án cấp nước và vệ sinh Thành phố Vinh.

- Tình hình công nợ hiện nay**• Các khoản phải thu****Bảng 12: Chi tiết các khoản phải thu***Đơn vị tính: Đồng*

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	04/01/2017
I	Phải thu ngắn hạn	56.761.526.720	38.465.374.153
1	Phải thu khách hàng	32.431.955.097	32.005.067.810
2	Trả trước cho người bán	21.125.393.603	3.067.961.123
3	Phải thu ngắn hạn khác	3.639.425.505	3.392.345.220
4	Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	(435.247.485)	-
II	Phải thu dài hạn	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

	Tổng	56.761.526.720	38.465.374.153
--	-------------	-----------------------	-----------------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

• **Các khoản phải trả**

Bảng 13: Chi tiết các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	04/01/2017
I	Nợ ngắn hạn	164.582.471.060	84.934.864.839
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	27.626.751.503	34.769.134.981
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.336.723.201	724.498.185
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16.626.410.822	14.274.441.616
4	Phải trả người lao động	4.073.996.761	4.477.826.972
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	3.871.502.673	3.836.640.206
6	Phải trả ngắn hạn khác	84.097.438.213	1.276.750.643
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21.958.623.554	24.271.945.555
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.991.024.333	1.303.626.681
II	Nợ dài hạn	361.848.457.598	337.576.512.043
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	361.848.457.598	337.576.512.043
	Tổng nợ phải trả	526.430.928.658	422.511.376.882

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

10.2 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015	Giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1,18	1,22
Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,04	0,98
(Tài sản ngắn hạn – HTK)/Nợ ngắn hạn			
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Tỷ số nợ trên tài sản	Lần	0,67	0,53
Tổng nợ/Tổng tài sản			

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Tỷ số nợ trên vốn chủ sở hữu	Lần	2,06	1,13
Tổng nợ/ Vốn chủ sở hữu			
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản	Lần	0,22	0,23
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,6	7,1
Giá vốn hàng bán / HTK bình quân			
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	1,96	1,15
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,32	0,57
Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	0,43	0,27
Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2,43	1,51

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

11. Tình hình tài sản của Công ty

Bảng 14: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại ngày 04/01/2017

Đơn vị tính: Đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
1. Tài sản cố định hữu hình	1.067.065.065.488	685.419.194.070	64,23
Nhà cửa và vật kiến trúc	498.452.820.859	368.426.476.463	73,91
Máy móc thiết bị động lực	105.090.525.243	37.522.803.899	35,71
Phương tiện vận tải truyền dẫn	458.785.350.302	276.779.699.852	60,33
TSCĐ dùng trong quản lý	496.700.000	372.128.343	74,92
TSCĐ của Dự án	4.239.669.084	2.318.085.513	54,68
2. Tài sản cố định vô hình	340.000.000	239.300.030	70,38
Phần mềm máy vi tính	340.000.000	239.300.030	70,38
Tài sản cố định	1.067.405.065.488	685.658.494.100	64,24

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

- Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 15: Tình hình Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang của Công ty

Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang	31/12/2015	04/01/2017
Xây dựng cơ bản	16.325.773.900	7.203.678.971
Bể lo gun Hưng Vĩnh	2.403.933.351	-
Dự án điện Cầu mượ	3.364.497.271	4.625.936.362
Dự án Hồ lắg bùn Hưng Vĩnh	3.611.621.909	-
Công trình khác	6.945.721.369	2.577.742.609

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 – 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

12.1 Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2017

Bảng 16: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2017

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018 (*)	
	Giá trị	% tăng giảm so với năm 2016	Giá trị	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	295.622.070.000	-	-	-
Doanh thu thuần	195.727.000.000	6,34	-	-
Lợi nhuận sau thuế	3.440.000.000	43,33	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	1,76	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (%)	1,16	-	-	-
Trả cổ tức dự kiến (%)	0,8	-	-	-

(Nguồn: Nghị Quyết ĐHĐCĐ lần đầu Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An)

(*): Công ty chưa có kế hoạch doanh thu và lợi nhuận cho năm 2018

12.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên

Để đạt kế hoạch kinh doanh đã đề ra trong năm 2017, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư như sau:

- Năm 2017, công ty dự kiến đạt sản lượng nước tiêu thụ gần 23,9 triệu m³ nước sạch, tổng doanh thu gần 196 tỷ đồng và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, các loại bảo hiểm, chi trả cổ tức (70% lợi nhuận sau thuế), đảm bảo và nâng cao đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong công ty...
- Công ty tập trung đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước đến những vùng trọng điểm và quan trọng theo quy hoạch của UBND tỉnh, theo nhu cầu nguyện vọng của người dân như: Lắp đặt tuyến ống HDPE D200 đường Phạm Hồng Thái cung cấp nước sạch cho khu vực Tây Nam thành phố, cụm công nghiệp Hàn Quốc Emtecc; Lắp đặt hệ thống cấp nước cho Tổ hợp khu công nghiệp và dịch vụ VSIP Nghệ An...
- Đầu tư phân vùng tách mạng khu vực thành phố Vinh và vùng phụ cận, đầu tư trang thiết bị, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch nhằm giảm tỷ lệ thất thoát toàn bộ hệ thống cấp nước, xác định đúng nhu cầu về áp lực, lưu lượng từng tuyến ống để vận hành quản lý mạng lưới hoạt động một cách hiệu quả.
- Đầu tư các dự án trọng điểm để xây mới, cải tạo và mở rộng nhà máy nước (Hung Vinh, Cầu Bạch, Đô Lương), ống truyền dẫn, ống phân phối nước, vùng phục vụ mới để đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt, sản xuất và du lịch, nước cho Tổ hợp khu công nghiệp đô thị VSIP 7 Nghệ An. Xây dựng lộ trình thực hiện đầu tư các dự án cấp nước phù hợp với tiến độ các dự án phát triển kinh tế - xã hội, đô thị du lịch và các khu công nghiệp của tỉnh Nghệ An.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

▪ **Giải pháp tổ chức sản xuất**

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất của Công ty đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả; tính toán phương án thi công tối ưu nhất để vừa tiết kiệm vừa mang lại hiệu quả kinh tế cao.
- Công ty mạnh dạn tiến hành đổi mới hoạt động, trong đó chú trọng sản xuất cấp nước, ghi thu sản phẩm và thu ngân. Công ty thường xuyên kiểm tra, giám sát và có biện pháp bảo vệ nguồn nước thô tại các vị trí lấy nước của các trạm xử lý. Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng nước nguồn, nước sau xử lý tại nhà máy và nước sau xử lý tại các hộ dân, trên cơ sở đó có giải pháp xử lý phù hợp nhằm nâng cao chất lượng nước, đảm bảo đạt tiêu chuẩn nước sạch theo QCVN01/BYT - 2009 của Bộ Y tế. Hoạt động sản xuất cấp nước đảm bảo liên tục về thời gian cung cấp nước cho khách hàng.
- Cải tạo nhà xưởng, sửa chữa và kịp thời khắc phục các sự cố phát sinh từ hệ thống máy móc, trang thiết bị nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất phục vụ cho công tác sản xuất, cấp nước sạch. Tại các chi nhánh và các đơn vị đã tổ chức công tác đọc đồng hồ đúng lịch trình, thời gian theo quy định. Kiểm tra, giám sát tỷ lệ thất thoát các đồng hồ tổng tại các cụm dân cư.

- Áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý khách hàng, công ty đang áp dụng thành công các phần mềm quản lý khách hàng, thanh, kiểm tra, lắp đặt sửa chữa, quản lý vật tư...

Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ năng lực, chuyên môn hoá cao nhằm phát huy tối đa tính chủ động sáng tạo của các bộ phận, cá nhân.

- Công ty đã xây dựng kế hoạch cấp nước phù hợp và tiến hành tu sửa, nâng cấp trang thiết bị, máy móc, chuẩn bị đầy đủ vật tư, cải tạo hệ thống đường ống cấp nước..., khách hàng sẽ được đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước sạch.

▪ **Giải pháp về Tài chính**

Về huy động vốn:

- Vay vốn của các Ngân hàng;

- Vay vốn của các tổ chức và cá nhân với mức lãi suất phù hợp với tình hình kinh tế và tình hình doanh nghiệp.

Về quản lý vốn:

- Công ty thực hiện xây dựng phương án vay vốn để thực hiện chống thất thoát nước.

- Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa tiền vốn hiện có;

- Đầu tư vốn có trọng điểm, dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của đồng vốn;

- Tăng cường công tác thu hồi các khoản tiền vốn đang bị chiếm dụng để giảm bớt các nguồn vốn vay. Đảm bảo thu hồi nhanh nhất các khoản nợ, nhất là các khoản nợ dây dưa kéo dài. Có chế tài thích hợp để bộ phận thu hồi công nợ hoạt động có hiệu quả.

▪ **Giải pháp về kỹ thuật**

- Công ty phối hợp tốt với Sở Xây dựng, UBND thành phố Vinh để xây dựng Đề án quy hoạch cấp nước sạch cho tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 - 2020 và Đề án xây dựng hệ thống cấp nước máy cho các xã mới sáp nhập vào thành phố Vinh. Phối hợp với các đơn vị triển khai các Dự án hỗ trợ kỹ thuật như: Dự án Quan hệ hợp tác vận hành ngành nước giữa Nawasco; ADB và VIE (vitens Evides - Hà Lan) về đào tạo chống thất thoát nước; Dự án Pure về hỗ trợ lập phần mềm quản lý mạng lưới cấp nước và quản lý tài sản ngành nước.

- Để đạt được mục tiêu trên, Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An đẩy mạnh các giải pháp giảm nước không doanh thu, như: Kiểm soát lưu lượng và áp lực nước đầu vào tại các đồng hồ tổng; tăng cường công tác quản lý và chăm sóc khách hàng.

Thực hiện công tác nâng cấp, cải tạo đường ống cũ mục nát và phân vùng tách mạng để quản lý, chống thất thoát. Cải tạo nâng công suất, nâng cao chất lượng nước tại các nhà máy xử lý nước tại địa bàn Xí nghiệp cấp nước miền Tây và Hưng Vĩnh, ưu tiên cải tạo cụm bể lắng ngang thành cụm bể lắng Lamenla tại Nhà máy nước Hưng Vĩnh.

▪ **Giải pháp về thị trường**

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng "Hướng về khách hàng sử dụng nước, phát triển để phục vụ tốt hơn"

- Nâng cao tỷ lệ hộ dân được cấp nước bao gồm với mục tiêu vận hành an toàn hệ thống

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

cấp nước, đảm bảo cấp nước liên tục, ổn định, cấp nước an toàn, chất lượng.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, lao động làm công tác quản lý thông qua việc cử cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân lao động dự các lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ. Thành lập bộ phận giảm thất thoát nước không doanh thu.

▪ Giải pháp về công nghệ

- Tiếp tục đầu tư hệ thống công nghệ thông tin phục vụ theo dõi, quản lý hệ thống cấp nước, chất lượng nước và khách hàng trên nền tảng công nghệ SCADA và GIS, có lộ trình thực hiện cụ thể:

+ Thiết lập phần mềm quản lý vật tư, máy móc thiết bị, kiểm định đồng hồ;

+ Nâng cấp và duy trì Website của Công ty;

+ Nâng cấp mở rộng hệ thống SCADA đến tất cả các vùng cấp nước của Công ty.

- Triển khai thu tiền nước qua ngân hàng và các dịch vụ thu hộ tiền nước. Nghiên cứu, ứng dụng những công nghệ mới (thi công, duy tu bảo dưỡng, quản lý vận hành, giảm thất thoát thất thu,...) và các vật tư, trang thiết bị mới có tính năng ưu việt phù hợp với yêu cầu của hệ thống cấp nước, đồng thời từng bước đồng bộ vật tư, thiết bị sử dụng trên toàn hệ thống.

15. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách

TT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	
1	Nguyễn Bá Quý	Chủ tịch HĐQT - thành viên không điều hành
2	Hoàng Văn Hải	Phó Chủ tịch HĐQT - thành viên điều hành
3	Lê Đình Hoan	Thành viên HĐQT - thành viên không điều hành
4	Nguyễn Quang Duyên	Thành viên HĐQT - thành viên điều hành
5	Đặng Thị Vân Nam	Thành viên HĐQT - thành viên điều hành
II	Ban Kiểm soát	
1	Võ Thị Thìn	Trưởng Ban kiểm soát
2	Hoàng Thị Trang	Thành viên Ban kiểm soát
3	Trần Thị Lan Anh	Thành viên Ban kiểm soát
III	Ban Giám đốc	
1	Hoàng Văn Hải	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Quang Duyên	Phó Tổng Giám đốc Công ty
3	Nguyễn Văn Hà	Phó Tổng Giám đốc Công ty
4	Nguyễn Xuân Long	Phó Tổng Giám đốc Công ty
5	Nguyễn Duy Trường	Phó Tổng Giám đốc Công ty
IV	Kế toán trưởng	
1	Đặng Thị Vân Nam	Kế toán trưởng Công ty

2. Sơ yếu lý lịch

Hội đồng quản trị (HĐQT) có 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên HĐQT điều hành và

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

02 thành viên HĐQT không điều hành.

2.1 Hội đồng quản trị

a. Ông Nguyễn Bá Quý - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	: Nguyễn Bá Quý
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 2/3/1960
Nơi sinh	: Quỳnh Đôi - Quỳnh Lưu - Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 3 - Thị trấn huyện Tân Kỳ - Tỉnh Nghệ An
CMND	: 187253456 Ngày cấp 12/7/2010 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học kỹ thuật công nghiệp Việt Bắc (Cơ khí chế tạo máy)
Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Mía đường Sông Con
Quá trình công tác	- Từ 1/11/1982 đến 31/3/1993: Kỹ sư tại Xí nghiệp vận tải 500 xe - Công ty Thủy điện Hòa Bình - Từ 1/4/1993 đến 30/09/2001: Trưởng phòng Kỹ thuật tại Xí Nghiệp Đường Rượu Sông Con - Huyện Tân Kỳ - Tỉnh Nghệ An - Từ 01/10/2001 đến 31/05/2004: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường Sông Con - Huyện Tân Kỳ - Tỉnh Nghệ An - Từ 01/06/2004 đến 30/09/2006: Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường Sông Con - Huyện Tân Kỳ - Tỉnh Nghệ An - Từ 01/10/2006 đến 04/01/2017: Chủ tịch HĐQT kiêm phó Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường Sông Con - Từ 05/01/2017 - nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Mía đường Sông Con kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Công ty cổ phần Mía đường Sông Con (Ông Nguyễn Bá Quý là Chủ tịch HĐQT của Công ty cổ phần Mía đường Sông Con) sở hữu 11.335.440 cổ phần - chiếm 38,34% vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có
b. Ông Hoàng Văn Hải - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	
Họ và tên	: Hoàng Văn Hải
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 02/01/1961
Nơi sinh	: Bắc Sơn – Đô Lương – Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 10, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Nghệ An
CMND	: 186527152 Ngày cấp: 26/02/2006 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học (Kỹ sư chế tạo máy)
Chức vụ hiện nay	: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 1/1986 đến 8/1997: Cán bộ kỹ thuật, Xí nghiệp liên hợp thiếc Nghệ Tĩnh - Từ 8/1998 đến 2/1999: Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp xây lắp - Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 3/1999 đến 9/2001: Cán bộ kỹ thuật Phòng Kế hoạch kỹ thuật - Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 10/2001 đến 12/2002: Trạm trưởng nhà máy nước Con Cuông - Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 01/2003 đến 10/2004: Trạm trưởng trạm cấp nước Đô Lương – Xí nghiệp cấp nước các thị trấn miền núi - Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 11/2004 đến 12/2005: Phó giám đốc Xí nghiệp cấp nước miền núi – Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 01/2006 đến 07/2006: Phó giám đốc Xí nghiệp cấp nước miền núi – Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 08/2006 đến 02/2012: Giám đốc Xí nghiệp cấp nước các thị trấn miền núi – Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 03/2012 đến 04/01/2017: Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp cấp nước các thị trấn miền núi – Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 05/1/2017 đến Nay: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	7.694.930 cổ phần (chiếm 26,03% vốn điều lệ)
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	5.800 cổ phần
- Sở hữu đại diện phần	7.689.130 cổ phần (chiếm 26,01% vốn điều lệ)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

vốn UBND tỉnh Nghệ An tại Công ty	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: UBND tỉnh Nghệ An (Ông Hoàng Văn Hải là đại diện sở hữu vốn của UBND tỉnh Nghệ An tại Công ty) sở hữu 15.076.726 cổ phần – chiếm 51,0% vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Ông Nguyễn Quang Duyên - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty

Họ và tên	: Nguyễn Quang Duyên
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 13/01/1966
Nơi sinh	: Kim Liên - Nam Đàn - Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 2, Ngõ 1, Đặng Thúc Hứa, Khối 14, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Nghệ An
CMND	: 181943488 Ngày cấp: 04/01/2016 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học (Cử nhân Luật kinh tế, Cử nhân kinh tế)
Chức vụ hiện nay	: Đảng uỷ viên, UVBan Thường vụ đảng uỷ, Phó Bí thư Đảng uỷ công ty (nhiệm kỳ 2015 – 2020) ; Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 1985 đến 1986: Học Trường Cơ yếu quân chủng Không quân – Hà Đông - Từ 1986 đến 1988: Nhân viên Cơ yếu – Phòng tham mưu, Trường Không quân Nha Trang – Khánh Hoà - Từ 1988 đến 1990: Nhân viên Cơ yếu – Trung đoàn 940 – Phù Cát, Bình Định – Bí thư Chi đoàn Tham mưu - Từ 1990 đến 1995: Sinh viên đại học Luật Hà Nội - Lớp trưởng lớp Kinh tế K15B - Từ 1996 đến 2001: Cán bộ Thanh tra - Sở Xây dựng Nghệ An, Ủy viên Ban chấp hành Chi đoàn Văn phòng Sở. - Từ 2002 đến 2004: Phó Phòng Tổ chức hành chính, Bí thư Chi bộ Phòng Tổ chức hành chính - Thanh tra, Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An - Từ 8/2004 đến 12/2005: Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Đảng uỷ viên, Bí thư Chi bộ Phòng Tổ chức hành chính – Thanh tra, Công ty cấp nước Nghệ An

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

	<p>- Từ 01/2006 đến 6/2006: Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Đảng uỷ viên, Bí thư Chi bộ Phòng Tổ chức hành chính – Thanh tra, Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An</p> <p>- Từ 7/2006 đến 04/2012: Đảng uỷ viên, UVBan Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ; Bí thư Chi bộ phòng Tổ chức hành chính - Thanh tra; Trưởng phòng Tổ chức hành chính; Phó Giám đốc công ty (Nhiệm kỳ 2006-2011); Uỷ viên Ban chấp hành Công đoàn Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An</p> <p>- Từ 05/2012 đến 03/2015: Đảng uỷ viên, UV Ban Thường vụ đảng uỷ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ; Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An (Nhiệm kỳ 2012-2017)</p> <p>- Từ 4/2015 đến 14/10/2016: Đảng uỷ viên, UV Ban Thường vụ đảng uỷ, Phó Bí thư Đảng uỷ công ty (nhiệm kỳ 2015 – 2020) ; Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An.</p> <p>- Từ 15/10/2016 đến 04/01/2017: Đảng uỷ viên, UV Ban Thường vụ đảng uỷ, Phó Bí thư Đảng uỷ công ty (nhiệm kỳ 2015 – 2020) ; Phó Giám đốc phụ trách điều hành Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An.</p> <p>- Từ 05/01/2017 đến Nay: Đảng uỷ viên, UVBan Thường vụ đảng uỷ, Phó Bí thư Đảng uỷ công ty (nhiệm kỳ 2015 – 2020) ; Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 3.776.082 cổ phần (chiếm 12,77% vốn điều lệ)
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 6.900 cổ phần
- Sở hữu đại diện phần vốn UBND tỉnh Nghệ An tại Công ty	: 3.769.182 cổ phần (chiếm 12,75% vốn điều lệ)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: UBND tỉnh Nghệ An (Ông Nguyễn Quang Duyên là đại diện sở hữu vốn của UBND tỉnh Nghệ An tại Công ty) sở hữu 15.076.726 cổ phần – chiếm 51,0% vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

d. Ông Lê Đình Hoan - Thành viên HĐQT

Họ và tên	: Lê Đình Hoan
Giới tính	: Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Ngày tháng năm sinh	: 4/8/1976
Nơi sinh	: Hương Phố - Hương Khê - Hà Tĩnh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Phường Lê Mao - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
CMND	: 182069992 Ngày cấp: 11/11/2002 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Điện thoại liên hệ	: 0912.043.606
Trình độ chuyên môn	: Cao đẳng kế toán
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường Sông Con
Quá trình công tác	- Từ 1/7/1997 đến 30/09/2001: Nhân viên Kế Hoạch Công ty cổ phần Mía đường Sông Con - Từ 01/10/2001 đến 30/10/2006: Phó phòng Kế hoạch tại Công ty cổ phần Mía đường Sông Con - Từ 01/11/2006 đến 28/02/2010: Phó chủ tịch HĐQT, phó Giám đốc Công ty cổ phần mía đường Sông Con - Từ 01/03/2010 đến 04/01/2017: Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường Sông Con - Từ 05/01/2017 - nay: Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường Sông Con kiêm Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 0 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Công ty cổ phần Mía đường Sông Con (Ông Lê Đình Hoan là Giám đốc Công ty cổ phần Mía đường Sông Con) sở hữu 11.335.440 cổ phần - chiếm 38,34% vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

e. Bà **Đặng Thị Vân Nam** - Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty

Họ và tên	: Đặng Thị Vân Nam
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 03/07/1977

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Nơi sinh	: Diễn Phú, Diễn Châu, Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối Yên Vinh, Phường Hưng Phúc, Thành Phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
CMND	: 182141440 Ngày cấp: 12/9/2012 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học (Cử nhân kinh tế)
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 10/1997 đến 2000: Phó bí thư Đoàn thanh niên – Nhân viên kế toán – Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 2000 đến 2005: Đảng ủy viên – Phó bí thư đoàn thanh niên - Nhân viên kế toán – Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 2005 đến 2005: Phó bí thư đoàn thanh niên - Nhân viên kế toán – Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 2006 đến 2011: Phó bí thư đoàn thanh niên - Nhân viên kế toán – Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 10/2012 đến 6/2013: Bí thư chi bộ Tài vụ - Nhân viên kế toán - Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 7/2013 đến 11/2013: Bí thư chi bộ Tài vụ - Kinh doanh – Phó phòng tài vụ - Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 12/2013 đến 04/01/2017: Đảng ủy viên - Bí thư chi bộ Tài vụ – Phụ trách kế toán - Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 05/01/2017 đến Nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 3.625.214 cổ phần (chiếm 12,26% vốn điều lệ)
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 6.800 cổ phần
- Sở hữu đại diện phần vốn UBND tỉnh Nghệ An tại Công ty	: 3.618.414 cổ phần (chiếm 12,24% vốn điều lệ)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: UBND tỉnh Nghệ An (Bà Đặng Thị Vân Nam là đại diện sở hữu vốn của UBND tỉnh Nghệ An tại Công ty) sở hữu 15.076.726 cổ phần – chiếm 51,0% vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với	: Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Công ty	
2.2 Ban kiểm soát	
a. Bà Võ Thị Thìn - Trưởng Ban kiểm soát	
Họ và tên	: Võ Thị Thìn
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 02/02/1976
Nơi sinh	: Thạch Giám - Huyện Tương Dương, Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ tạm trú	: Xóm 22 xã Nghi Phú – TP Vinh - Nghệ An
CMND	: 182342394 Ngày cấp : 13/02/2012 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học (Cử nhân kinh tế)
Chức vụ hiện nay	: Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ 9/1998 đến 4/2003: Kế toán trưởng Mầm non xã Tam Thái – Tương Dương – Nghệ An - Từ 5/2003 đến 8/2005: Kế toán trưởng THCS Tam Đình – Tương Dương – Nghệ An - Từ 9/2005 đến 5/2012: Cán bộ kho Quỹ Phòng tài vụ UBND huyện Tương Dương - Từ 6/2012 đến 04/01/2017: Kế toán vật tư phòng tài vụ Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An - Từ 05/01/2017 đến Nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 41.700 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 41.700 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

b. Bà **Hoàng Thị Trang** - Thành viên Ban kiểm soát

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Họ và tên	: Hoàng Thị Trang
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 19/05/1990
Nơi sinh	: Thái Sơn - Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối Trung Đô, Phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh, Nghệ An
CMND	: 186977777 Ngày cấp : 26/08/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học (Cử nhân kinh tế)
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Kế toán Xí nghiệp xây lắp chống thất thoát nước – CTCP Cấp nước Nghệ An
Quá trình công tác	- Từ 10/2012 đến 04/01/2017: Kế toán Xí nghiệp xây lắp nước - Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An - Từ 05/01/2017 đến Nay: Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Kế toán Xí nghiệp xây lắp chống thất thoát nước - Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 5.200 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 5.200 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Bà Trần Thị Lan Anh - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Trần Thị Lan Anh
Giới tính	: Nữ

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Ngày tháng năm sinh	: 15/11/1986
Nơi sinh	: Đà Sơn - Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Thị trấn huyện Đô Lương - tỉnh Nghệ An
CMND	: 186381454 Ngày cấp : 14/1/2004 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học Thương mại (Cử nhân kế toán)
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Phó phòng Kế toán Công ty cổ phần Mía đường Sông Con Nghệ An
Quá trình công tác	- Từ 1/11/2009 đến 27/12/2016: Làm Kế toán viên tại Công ty cổ phần Mía đường Sông Con - Từ 01/08/2016 đến 04/01/2017: Phó phòng kế toán tại Công ty cổ phần Mía đường Sông Con Nghệ An - Từ ngày 05/01/2017 đến Nay: Phó phòng kế toán tại Công ty cổ phần Mía đường Sông Con Nghệ An kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 0 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.3 Ban Tổng giám đốc

a. Ông **Hoàng Văn Hải** – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục (b))

b. Ông Nguyễn Quang Duyên – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục (c))

c. Ông **Nguyễn Văn Hà** - Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Trưởng phòng Kế hoạch

Họ và tên	: Nguyễn Văn Hà
Giới tính	: Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Ngày tháng năm sinh	: 26/2/1978
Nơi sinh	: Trảng Sơn - Huyện Đô Lương - Tỉnh Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Lô 25 - Khu đô thị ST Vinh Tân - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
CMND	: 182167645 Ngày cấp :02/12/2011 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ kỹ thuật cơ sở hạ tầng / Kỹ sư xây dựng chuyên ngành Cấp thoát nước - Đại học Xây dựng
Chức vụ hiện nay	: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 01/01/2003 đến 30/6/2006: Kỹ sư khảo sát thiết kế, giám sát kỹ thuật công trình cấp thoát nước và môi trường Chi nhánh công ty Nước và môi trường Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng / Làm việc cho dự án World bank tại Đà Nẵng - Từ 01/7/2006 - 31/8/2013: Ban Quản lý dự án Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An. - Từ 01/09/2013 đến 31/03/2016: Phó Giám đốc ban quản lý Dự án cải tạo mạng giám thất thoát nước Thành phố Vinh. - Từ 01/04/2016 - 04/01/2017: Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật- Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An. - Từ 05/01/2016 - 31/01/2017: Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật- Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An - Từ 01/02/2017 đến 28/2/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An. - Từ 01/03/2017 đến Nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 5.900 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 5.900 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

d. Ông Nguyễn Xuân Long - Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp xây lắp chống thất thoát nước

Họ và tên	: Nguyễn Xuân Long
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 28/06/1969
Nơi sinh	: Xã Nam Cát - Huyện Nam Đàn - Tỉnh Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 14 - Phường Trường Thi - Thành Phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
CMND	: 181775151 Ngày cấp :28/5/2013 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện nay	: Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Giám đốc xí nghiệp xây lắp chống thất thoát nước - CTCP Cấp nước Nghệ An
Quá trình công tác	- Từ năm 1989 - 1991: Hợp tác Xuất khẩu lao động tại Bungari - Từ năm 1991 - 1993: được cử đi học tại trường Công nhân kỹ thuật Việt Đức. - Từ năm 1993 -1999: công tác tại Nhà máy nước Vinh - Từ năm 1999 - 2002: cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp xây lắp nước - Từ năm 2002 đến 12/2005: Cán bộ kỹ thuật Phòng Kế hoạch kỹ thuật - Công ty Cấp nước Nghệ An - Từ 01/2006 đến 04/2010: Cán bộ kỹ thuật Phòng Kế hoạch kỹ thuật - Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An - Từ 5/2010 đến 6/2013: Phó Giám đốc Xí nghiệp xây lắp nước - Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An - Từ 1/7/2013 đến 04/01/2017: Giám đốc Xí nghiệp xây lắp nước - Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An - Từ 05/01/2017 đến 31/01/2017: Giám đốc Xí nghiệp xây lắp nước - Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An - Từ 01/02/2017 đến 28/2/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An. - Từ 01/03/2017 đến Nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Kiêm Giám đốc xí nghiệp xây lắp chống thất thoát nước Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 5.100 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 5.100 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người	: Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

liên quan	
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

e. Ông Nguyễn Duy Trường - Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên	: Nguyễn Duy Trường
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 09/11/1976
Nơi sinh	: Khu phố 5 - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khối 11, Phường Đội Cung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
CMND	: 182108176 Ngày cấp : 12/5/1994 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An
Trình độ chuyên môn	: Đại học Kinh tế quốc dân chuyên ngành kinh tế - marketing
Chức vụ hiện nay	: Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Trưởng phòng Thị trường Công ty cổ phần mía đường Sông Con
Quá trình công tác	- Từ tháng 12/2000 – 30/6/2002: Nhân viên thị trường - Công ty hợp tác kinh tế Quân khu 4 - Từ 01/7/2002 – 30/10/2006: Trợ lý thị trường - Công ty hợp tác kinh tế Quân khu 4 - Từ 01/01/2006 đến 30/11/2007: Cán bộ thị trường – Công ty cổ phần mía đường Sông Con - Từ 12/2007 đến 31/01/2017: Trưởng phòng Thị trường - Công ty cổ phần mía đường Sông Con - Từ 01/02/2017 đến nay: Trưởng phòng Thị trường Công ty cổ phần mía đường Sông Con kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần cấp nước Nghệ An
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 0 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.4 Kế toán trưởng

Bà **Đặng Thị Vân Nam** – Kế toán trưởng

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục (e))

3. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Công ty cam kết sẽ thực hiện công bố thông tin, xây dựng Điều lệ trên cơ sở tham chiếu Điều lệ mẫu theo đúng văn bản quy định về quản trị công ty đại chúng và Luật Doanh nghiệp.
- Công ty sẽ xây dựng quy chế quản trị nội bộ theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành và các văn bản dưới luật hướng dẫn, trong đó quy định rõ chức năng, thành phần, quyền lợi của HĐQT, Ban TGD, BKS...;
- Ngoài ra, Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều hành các hoạt động của Công ty, để có những thành công nhất định, toàn thể CBCNV phải phấn đấu để đạt được kế hoạch đã đề ra, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT chỉ đạo.
- Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đỗ Lăng

Nghệ An, ngày 21 tháng 7 năm 2017
**CTCP CẤP NƯỚC NGHỆ AN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Hải

